

Số: 50/KH-MNSC

Ngọc Lâm, ngày 14 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC HỘI THI GIÁO VIÊN – NHÂN VIÊN GIỎI CẤP TRƯỜNG
Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Bộ giáo dục và đào tạo Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

Căn cứ kế hoạch số 23/KH-MNSC ngày 19/9/2024 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường mầm non Sơn Ca; Trường mầm non Sơn Ca xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi Giáo viên, nhân viên giỏi cấp trường như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ NGUYÊN TẮC CỦA HỘI THI

1. Mục đích:

- Phát hiện, công nhận, tôn vinh giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, nhân viên giỏi và nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần thu hút sự quan tâm của các lực lượng xã hội tham gia giáo dục trẻ em, học sinh, tạo động lực phát triển sự nghiệp giáo dục của mỗi địa phương và của toàn Ngành;
- Tạo động lực cho giáo viên, nhân viên phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nghề nghiệp;
- Góp phần nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn và đẩy mạnh các phong trào thi đua dạy và học trong trường học; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho giáo viên, nhân viên rèn luyện, tự học, sáng tạo, học hỏi, trao đổi, truyền đạt, phổ biến kinh nghiệm trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em.
- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới và sử dụng có hiệu quả; Phát động phong trào giáo viên làm đồ dùng đồ chơi tự tạo, sáng tạo; Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực ở trẻ, tạo điều kiện để trẻ được trải nghiệm kỹ năng, đẩy mạnh ứng dụng và sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin (CNTT).
- Khuyến khích giáo viên mạnh dạn đổi mới các hình thức tổ chức hoạt động linh hoạt, sáng tạo nhằm giúp trẻ phát triển toàn diện, mạnh dạn tự tin.
- Nâng cao kỹ thuật chế biến món ăn, xây dựng thực đơn hợp lý, phù hợp với trẻ mầm non ở độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo.

2. Nguyên tắc của Hội thi:

- Dựa trên sự tự nguyện của giáo viên; không ép buộc, không tạo áp lực cho giáo viên, nhân viên tham gia Hội thi;
- Đảm bảo tính trung thực, dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đảm bảo thực chất;
- Đảm bảo đúng quy định của chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Ngành.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ THI:

1. Đối tượng:

- Giáo viên đang dạy trẻ ở các lứa tuổi Nhà trẻ và mẫu giáo.
- Nhân viên nuôi dưỡng, nhân viên kế toán, nhân viên văn thư, nhân viên y tế.

2. Điều kiện:

- Giáo viên tham dự Hội thi cấp trường đảm bảo các tiêu chuẩn sau đây: Giáo viên tham dự Hội thi cấp trường phải đảm bảo đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên của năm liền kề năm tham dự Hội thi, trong đó có các tiêu chí 1, 3, 4, 5, 6, 8 và 9 được quy định tại Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

- Nhân viên tham dự hội thi cấp trường đảm bảo các tiêu chuẩn sau đây: Nhân viên tham dự Hội thi cấp trường phải đảm bảo đạt đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng ở mức khá trở lên của năm liền kề năm tham dự Hội thi, được quy định tại [Nghị định 56/2015/NĐ-CP](#) ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; [Nghị định 88/2017/NĐ-CP](#) ngày 27/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

III. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC:

1. Nội dung:

1.1. Nhân viên nuôi dưỡng: gồm 2 nội dung

- Thực hành Chế biến món ăn cho trẻ mầm non theo thực đơn đang được áp dụng trong trường mầm non. Phối hợp dạy chuyên trong tổ bếp.

- Thi lý thuyết: Kiểm tra hiểu biết chung về ngành Mầm non được qui định tại Điều lệ trường mầm non theo văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015; Quy chế nuôi dạy trẻ của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội ban hành năm 2001; Thông tư 13/2010/TT - BGDĐT ngày 15/4/2010 về việc ban hành Qui định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNTT trong cơ sở giáo dục mầm non; Nhiệm vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ năm học 2024 - 2025 cấp học mầm non Thành phố Hà Nội; Nhiệm vụ năm học 2024 – 2025 của nhà trường

1.2. Giáo viên: gồm 2 nội dung

- Thực hành một hoạt động giáo dục cụ thể theo kế hoạch giáo dục tại thời điểm diễn ra Hội thi. Hoạt động giáo dục tham gia Hội thi được tổ chức lần đầu tại nhóm, lớp với nguyên trạng số lượng trẻ em của nhóm, lớp đó. Giáo viên không được dạy trước (dạy thử) hoạt động giáo dục tham gia Hội thi trong năm học tổ chức Hội thi. Giáo viên được thông báo và có thời gian chuẩn bị cho hoạt động giáo dục trong thời gian không quá 02 ngày trước thời điểm thi;

- Trình bày một biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em của cá nhân tại cơ sở giáo dục, nơi giáo viên đang làm việc. Thời lượng trình bày biện pháp không quá 30 phút, bao gồm cả thời gian Ban Giám khảo trao đổi. Biện pháp được lãnh đạo cơ sở giáo dục xác nhận áp dụng hiệu quả và lần đầu được dùng để đăng ký thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non và chưa được dùng để xét duyệt thành tích khen thưởng cá nhân trước đó. (Có thể thuyết trình bằng Power point)

1.3. Nhân viên khác: gồm 2 nội dung

- Thi lý thuyết: Kiểm tra hiểu biết chung về ngành Mầm non được qui định tại Điều lệ trường mầm non theo văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015; Nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 của nhà trường; Kiểm tra những hiểu biết về đặc thù từng công việc, từng vị trí việc làm.

- Thi thực hành:

+ Nhân viên kế toán: Thi tính khẩu phần ăn, kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý nuôi dưỡng gokis.

+ Nhân viên văn thư: Thi sắp xếp bố trí hồ sơ nhân sự, hồ sơ học sinh, quản lý công văn đi đến, kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý nhân sự và các phần mềm trực tuyến khác.

+ Nhân viên y tế: Thi kỹ năng xử lý tình huống cấp cứu học sinh

2. Hình thức:

a. Thi lý thuyết: Thi viết, xử lý tình huống ngay sau khi khai mạc hội thi. Thời gian thi 45 phút.

b. Thi thực hành:

- **Đối với nhân viên nuôi dưỡng:** Thi kỹ thuật chế biến món ăn theo món ăn tự chọn; đánh giá điều kiện thực hiện, phối hợp dây chuyền tổ bếp nơi nhân viên dự thi. *(Biên bản chấm theo phụ lục 1 đính kèm)*

- **Đối với giáo viên:** Tổ chức các hoạt động tại lớp giáo viên dự thi.

+ Tổ chức 01 hoạt động chơi - tập (đối với giáo viên nhà trẻ), tổ chức 01 hoạt động học (đối với giáo viên mẫu giáo) đề tài giáo viên tự lựa chọn. *(Biên bản chấm theo phụ lục 2,3 đính kèm)*

+ Trình bày một biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em của cá nhân tại cơ sở giáo dục, nơi giáo viên đang làm việc. *(Biên bản chấm theo phụ lục 4 đính kèm)*

- **Đối với nhân viên văn thư, kế toán, y tế, bảo vệ:** Thi với các nội dung nêu trên tại các bộ phận và nơi làm việc của từng cá nhân. *(Biên bản chấm theo phụ lục 5,6,7,8,9 đính kèm)*

* Lưu ý :

- Giáo viên không được dạy lại nội dung bài đã dạy cho học sinh.
- Ngày thi không được cho học sinh nghỉ học không có lý do, không được chọn học sinh để dạy.

IV. THỜI GIAN THI:

- Hội thi giáo viên – nhân viên giỏi cấp trường: Tổ chức thi tháng 10/2024 và tháng 11 năm 2024. (Dự kiến khai mạc Hội thi Giáo viên giỏi cấp Trường ngày 28/10/2024).

- Thi thuyết trình, thi lý thuyết sau khi khai mạc.
- Nội dung thi thực hành từ ngày 30/10/2024 Giáo viên bốc thăm hoạt động trước ngày thi 2 ngày

V. Đánh giá, xếp loại: Cấp trường

1. Đánh giá các nội dung thi:

a) Đối với phần thực hành tiết dạy, tổ chức hoạt động giáo dục, thực hành nhiệm vụ của nhân viên:

- Phần thực hành tiết dạy, tổ chức hoạt động giáo dục, thực hành nhiệm vụ của nhân viên được ít nhất 03 giám khảo cho điểm và đánh giá theo quy định hiện hành.

- Sau khi giáo viên nhân viên hoàn thành phần thực hành tiết dạy, tổ chức hoạt động giáo dục, thực hành nhiệm vụ của nhân viên giám khảo nhận xét, đánh giá rút kinh nghiệm với giáo viên dự thi.

b) Đối với phần trình bày biện pháp nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em; nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của nhân viên:

- Giáo viên trình bày biện pháp; giám khảo trao đổi, đánh giá và thống nhất mức đạt hoặc chưa đạt. Phần trình bày biện pháp đạt mức đạt khi đảm bảo các yêu cầu: Nêu rõ được biện pháp có hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu đổi mới dạy học và giáo dục, phù hợp với đối tượng trẻ em, học sinh và thực tiễn nhà trường, địa phương trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em và công tác giảng dạy tại cơ sở giáo dục, nơi giáo viên nhân viên đang làm việc; biện pháp được nhà trường và đồng nghiệp ghi nhận và có minh chứng về sự tiến bộ của trẻ em, học sinh khi áp dụng biện pháp. Nếu không đảm bảo các yêu cầu trên thì phần trình bày biện pháp là chưa đạt.

- Phần trình bày biện pháp được ít nhất 03 giám khảo đánh giá.

2. Đánh giá kết quả của giáo viên dự thi:

- Giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, nhân viên giỏi cấp trường phải đảm bảo: Phần thực hành tiết dạy, tổ chức hoạt động giáo dục được ít nhất 2/3 số giám khảo đánh giá loại giỏi và không có giám khảo đánh giá là loại trung bình trở xuống; phần trình bày biện pháp được ít nhất 2/3 số giám khảo đánh giá mức đạt.

- Cơ cấu giải thưởng

- + Giải xuất sắc: Từ 19,5 điểm đến 20 điểm
- + Giải nhất: Từ 18,5 điểm đến dưới 19,5 điểm
- + Giải nhì: Từ 18,0 điểm đến dưới 18,5 điểm
- + Giải ba: Từ 17,5 điểm đến dưới 18,0 điểm
- + Xếp loại tốt: Từ 16 điểm đến dưới 17,5 điểm
- + Xếp loại đạt: Từ dưới 16 điểm

5. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Giáo viên, đơn vị có giáo viên tham dự Hội thi có quyền khiếu nại với Ban tổ chức Hội thi về từng nội dung thi và kết quả Hội thi. Ban Tổ chức Hội thi có trách nhiệm giải quyết mọi khiếu nại trước khi kết thúc Hội thi.

6. Sử dụng kết quả Hội thi

- Kết quả Hội thi là minh chứng để tham gia đánh giá chuẩn nghề nghiệp và thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên theo quy định hiện hành.

- Giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi, nhân viên giỏi đạt giải cao có trách nhiệm dạy lại tiết dạy, hoạt động giáo dục và báo cáo biện pháp đã tham gia Hội thi trong phạm vi cấp trường, để chia sẻ những kinh nghiệm vận dụng hiệu quả trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em

7. Công khai kết quả Hội thi:

Kết quả hội thi được công bố tại buổi tổng kết Hội thi và được công khai tại các bảng công khai, trang web, cuộc họp nhà trường.

VI. BÁO CÁO:

1. Nội dung báo cáo:

- Công tác tổ chức Hội thi.
- Nội dung, hình thức, thời gian tổ chức Hội thi cấp Trường.
- Số lượng giáo viên tham gia dự thi cấp Trường, số giáo viên đạt GV Giỏi.

- Đánh giá về Hội thi cấp trường (ưu điểm, tồn tại, khó khăn, hạn chế, kết quả, đề xuất kiến nghị....)

- Danh sách giáo viên dạy giỏi thi cấp Quận.

2. Thời gian nộp báo cáo: Theo sự chỉ đạo của phòng giáo dục

Trên đây là kế hoạch tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2024-2025 của trường mầm non Sơn Ca ./.

Nơi nhận:

- GVNV- đề t/hiện

- Lưu VP



Nguyễn Thị Thu Hường

**NGƯỜI XÂY DỰNG
P.HIỆU TRƯỞNG**

Âu Thị Lệ Trang

Số: 78/QĐ-MNSC

Ngọc Lâm, ngày 14 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Hội đồng chấm thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường
Năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON SƠN CA

Căn cứ Thông tư 49/2011/TT- BGDĐT ngày 26/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ hội thi giáo viên dạy giỏi cấp học mầm non;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc hướng dẫn tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp học Mầm non quận Long Biên và trường mầm non Sơn Ca;

Xét đề nghị của bà Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng chấm thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2024 - 2025 gồm những ông (bà) có tên dưới đây:

- Bà: Nguyễn Thị Thu Hương – Hiệu trưởng
- Bà: Âu Thị Lệ Trang – Phó hiệu trưởng
- Bà: Nguyễn Thị Thái – Phó hiệu trưởng

Điều 2. Các ông (bà) có tên trong danh sách làm việc theo đúng các văn bản hiện hành.

Hội đồng chấm thi làm việc từ 08 giờ 30 phút ngày 2/11/2024 đến hết ngày 17/11/2024.

Điều 3. Các ông (bà) có tên tại Điều 1 và các bộ phận trong nhà trường có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Thu Hương

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ BAN CHỈ ĐẠO VÀ CHẤM THI
GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN GIỎI CẤP TRƯỜNG**

Năm học 2024-2025

(kèm theo quyết định số 78/QĐ-MNSC ngày 14/10/2024 của trường MNSC)

TT	HỌ TÊN	CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO
1	Nguyễn Thị Thu Hương	Hiệu Trưởng	<ul style="list-style-type: none">- Trưởng ban giám khảo- Phụ trách chỉ đạo hội thi GVNV giỏi cấp trường- Ra quyết định thành lập ban giám khảo- Ra quyết định công nhận kết quả hội thi.- Giám khảo chấm thi
2	Âu Thị Lệ Trang	Phó HT	<ul style="list-style-type: none">- Ủy viên ban giám khảo- Xây dựng kế hoạch hội thi- Lập bảng điểm thi trình bày, thi thực hành tiết dạy và thi quy chế- Phân công lịch thi và ban giám khảo chấm thi- Tổng hợp kết quả hội thi- Giám khảo chấm thi
3	Nguyễn Thị Thái	Phó HT	<ul style="list-style-type: none">- Ủy viên ban giám khảo- Phối hợp với đ/c Trang xây dựng kế hoạch hội thi- Lập bảng điểm thi thực hành làm món ăn và thi quy chế tổ nuôi, nhân viên văn thư, kế toán, y tế.- Cùng đ/c Trang tổng hợp điểm hội thi.- Giám khảo chấm thi



Nguyễn Thị Thu Hương

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON SƠN CA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BIÊN BẢN CHẤM THI NHÂN VIÊN NUÔI DƯỠNG GIỎI
(THI MÓN ĂN TỰ CHỌN)**

- Họ tên nhân viên:.....

- Món ăn tự chọn:

NỘI DUNG CHẤM	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM CHẤM
<p>1. Kỹ năng thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thao tác: Chuẩn xác, nhanh, gọn,... - Quy trình chế biến: Sắp xếp tổ chức công việc khoa học, hợp lý, hợp tác tốt với đồng nghiệp, phối hợp nhịp nhàng... - Không lãng phí nguyên liệu. 	2	
<p>2. Chất lượng món ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mùi vị: Thơm ngon, đặc sắc, đúng khẩu vị, nổi bật nét đặc trưng tinh tế của món ăn. - Trạng thái/màu sắc: + Trạng thái: Tùy theo món ăn sẽ có yêu cầu cụ thể. <i>Ví dụ: Độ chín của thịt bò (chín tái, chín tới, chín kỹ,...); độ giòn, dai của chạo tôm/nem nướng; độ giòn xốp của chả giò, độ trong của súp...</i> + Màu sắc: Thể hiện màu đặc trưng của chính món ăn. <i>Ví dụ: Món quay phải có màu cánh gián, món cà ri phải có màu vàng,...</i> + Sáng tạo: sáng tạo trong cách phối hợp nguyên liệu và gia vị. + Hợp chủ đề: phù hợp chủ đề của hội thi. 	3	
<p>3. Hình thức trình bày:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tinh tế - độc đáo - sử dụng dụng cụ phù hợp: món ăn phải được thể hiện đẹp mắt, hấp dẫn nhưng không được quá rườm rà mà phải đảm bảo được sự sang trọng, tính thực tế, tiện dụng khi bày món trên bàn tiệc. + Trình bày tiện dụng: thuận tiện cho nhiều đối tượng thực khách khác nhau khi dùng món cũng như thuận tiện trong việc phục vụ. 	2	
<p>4. Dinh dưỡng – Vệ sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyên liệu đa dạng, phong phú, an toàn, cách sơ chế nguyên liệu hợp lý, vệ sinh trong quá trình sơ chế và nấu ăn. 	3	

<p>- Món ăn BỔ dưỡng – Tốt cho sức khỏe, đủ các chất: lựa chọn nguyên liệu và sử dụng phương pháp chế biến phù hợp đảm bảo giá trị dinh dưỡng của thực phẩm sau chế biến.</p> <p>- An toàn vệ sinh thực phẩm trong quá trình chế biến.</p>		
Tổng điểm	10	

NHẬN XÉT CHUNG

Ưu điểm:

.....

.....

.....

Tồn tại:

.....

.....

Tổng điểm:/10

Xếp loại:.....

Giỏi từ: 8 – 10đ, Khá từ: 7 – dưới 8 điểm

Ngọc Lâm, ngày tháng năm 2024

Giám khảo

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON SƠN CA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN CHẤM THI TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC

Họ và tên giáo viên:Dạy lứa tuổi:.....

Tên hoạt động.....Chủ đề (nếu có):.....

Đề tài:.....

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm chấm
Phần I	Điều kiện thực hiện chương trình	3 điểm	
1	ĐDDC và các phương tiện học liệu cho cô và trẻ		
	Có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, các phương tiện dạy học đáp ứng Chương trình GDMN và sử dụng có hiệu quả.	1	
2	Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm		
	- Có đa dạng giáo cụ, đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu mở cho trẻ hoạt động. Sắp xếp hấp dẫn, kích thích hứng thú và sự sáng tạo của trẻ nhằm đạt được mục tiêu giáo dục.	0,5	
	- Các góc hoạt động được bố trí hợp lý, thuận tiện, linh hoạt	0,5	
3	Hồ sơ, sổ sách kế hoạch của giáo viên và trẻ		
	- Giáo viên có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định, nội dung hồ sơ sổ sách thể hiện những cải tiến, sáng tạo của giáo viên.	0,5	
	- Hồ sơ cá nhân của trẻ theo quy định, thực hiện đúng kế hoạch của lớp theo chương trình GDMN.	0,5	
Phần II	Tổ chức hoạt động học	12 điểm	
1	Chuẩn bị:		
	- Giáo án tổ chức hoạt động thể hiện mục đích yêu cầu phù hợp với trẻ và điều kiện của lớp. Trình bày cách tiến hành các hoạt động ngắn gọn, rõ các hình thức hoạt động, hệ thống câu hỏi đàm thoại.	0,5	
	- ĐDDC, học liệu, phương tiện phục vụ hoạt động học đủ cho mọi trẻ, an toàn, sáng tạo.	0,5	
2	Nội dung giáo dục:		
	- Nội dung trọng tâm lựa chọn phù hợp với chủ đề (nếu có) và mục tiêu, khả năng của trẻ.	2	
	- Nội dung tích hợp phù hợp, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tốt	1	
3	Phương pháp tổ chức hoạt động:		
	- Sử dụng linh hoạt các phương pháp, rõ đặc trưng của môn học.	1	
	- Tạo cơ hội tối đa cho trẻ tích cực trải nghiệm, thí nghiệm, thử nghiệm, tiếp cận học qua chơi...	1	
	- Có khả năng thu hút trẻ, xử lý các tình huống sư phạm linh hoạt, hợp	1	

	lý. Hệ thống câu hỏi, hướng dẫn ngắn gọn, rõ dễ hiểu, chính xác. Động viên, khuyến khích và khen ngợi trẻ.		
	- Khai thác, sử dụng CNTT, ĐDDC tự tạo của cô và trẻ hiệu quả, hợp lý.	1	
4	Hình thức tổ chức		
	Thiết kế các hoạt động phong phú, sáng tạo, linh hoạt, xen kẽ giữa các hình thức tổ chức và các hoạt động giữa động - tĩnh; nhóm lớn - nhóm nhỏ - cá nhân; chuyển tiếp giữa các hoạt động nhẹ nhàng.	2	
5	Thời gian		
	Đảm bảo thời gian phù hợp độ tuổi, phân bố hợp lý giữa hoạt động.	1	
6	Sáng tạo		
	Ứng dụng phương pháp GD tiên tiến trong tổ chức tổ chức hoạt động đạt hiệu quả.	1	
Phần III	Phong cách nhà giáo và thực hiện quy chế chăm sóc trẻ	2	
	- Tác phong, cách hướng dẫn trẻ đảm bảo tính sư phạm.	1	
	- Giáo viên phối hợp nhịp nhàng trong việc tổ chức hoạt động học	1	
Phần IV	Đánh giá trẻ của nhóm lớp	3 điểm	
	- Trẻ mạnh dạn, hồn nhiên, chủ động, tích cực trải nghiệm, thử nghiệm khi tham gia các hoạt động.	1	
	- 70% trẻ đạt mục đích, yêu cầu của hoạt động học.	1	
	- Trẻ có một số kỹ năng trải nghiệm, thử nghiệm, đặt câu hỏi, tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.	1	
	TỔNG SỐ ĐIỂM	20 điểm	

NHẬN XÉT CHUNG

Ưu điểm:

.....
.....
.....
.....

Tồn tại:

.....
.....
.....

Tổng điểm:/20

Xếp loại:.....

Giỏi từ: 16 – 20đ, Khá từ: 14– dưới 16đ

Ngọc Lâm, ngày tháng năm 2024

Giám khảo

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON SƠN CA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BIÊN BẢN CHẤM THI TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

Họ và tên giáo viên:Dạy lứa tuổi:.....

Tên hoạt động.....Chủ đề (nếu có):.....

Đề tài:.....

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm chấm
Phần I	Điều kiện thực hiện chương trình	3 điểm	
1	ĐDDC và các phương tiện học liệu cho cô và trẻ		
	Có đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, các phương tiện dạy học phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ, đáp ứng Chương trình GDMN và sử dụng có hiệu quả.	1	
2	Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm		
	- Có đa dạng giáo cụ, đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu mở, sắp xếp hấp dẫn, kích thích hứng thú của trẻ tham gia vào hoạt động	0,5	
	- Thể hiện rõ các góc đặc trưng của lứa tuổi nhà trẻ, bố trí hợp lý, thuận tiện, linh hoạt cho trẻ hoạt động.	0,5	
3	Hồ sơ, sổ sách kế hoạch của giáo viên và trẻ		
	- Giáo viên có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định, nội dung hồ sơ sổ sách thể hiện những cải tiến, sáng tạo của giáo viên.	0,5	
	- Hồ sơ cá nhân của trẻ theo quy định, thực hiện đúng kế hoạch của lớp theo chương trình GDMN.	0,5	
Phần II	Tổ chức hoạt động học	12 điểm	
1	Chuẩn bị:		
	- Giáo án tổ chức hoạt động thể hiện mục đích yêu cầu phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ và điều kiện của lớp. Trình bày cách tiến hành các hoạt động ngắn gọn, rõ các hình thức hoạt động, hệ thống đàm thoại.	0,5	
	- ĐDDC, học liệu, phương tiện phục vụ hoạt động học đủ cho mọi trẻ, an toàn, sáng tạo.	0,5	
2	Nội dung giáo dục:		
	- Nội dung trọng tâm lựa chọn phù hợp với chủ đề (nếu có) và mục tiêu, khả năng của trẻ.	2	
	- Nội dung tích hợp phù hợp, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tốt	1	
3	Phương pháp tổ chức hoạt động:		
	- Sử dụng linh hoạt các phương pháp, rõ đặc trưng của môn học.	1	
	- Tạo cơ hội tối đa cho trẻ tích cực trải nghiệm tiếp cận học qua chơi...	1	
	- Có khả năng thu hút trẻ, xử lý các tình huống sư phạm linh hoạt, hợp lý. Hệ thống câu hỏi, hướng dẫn ngắn gọn, rõ dễ hiểu, chính xác. Động viên,	1	

	khuyến khích và khen ngợi trẻ. - Khai thác, sử dụng CNTT, ĐDDC tự tạo của cô và trẻ hiệu quả, hợp lý.	1	
4	Hình thức tổ chức		
	Thiết kế các hoạt động phong phú, sáng tạo, linh hoạt, xen kẽ giữa các hình thức tổ chức và các hoạt động giữa động - tĩnh; nhóm lớn - nhóm nhỏ - cá nhân; chuyển tiếp giữa các hoạt động nhẹ nhàng.	2	
5	Thời gian		
	Đảm bảo thời gian phù hợp độ tuổi, phân bổ hợp lý giữa hoạt động.	1	
6	Sáng tạo		
	Ứng dụng phương pháp GD tiên tiến trong tổ chức tổ chức hoạt động đạt hiệu quả.	1	
Phần III	Phong cách nhà giáo và thực hiện quy chế chăm sóc trẻ	2	
	- Tác phong, cách hướng dẫn trẻ đảm bảo tính sư phạm, bao quát trẻ tốt.	1	
	- Giáo viên phối hợp nhịp nhàng trong việc tổ chức hoạt động học	1	
Phần IV	Đánh giá trẻ của nhóm lớp	3 điểm	
	- Trẻ mạnh dạn, hồn nhiên, hứng thú tham gia các hoạt động dưới sự hướng dẫn của giáo viên.	1	
	- 70% trẻ đạt mục đích, yêu cầu của hoạt động học	1	
	- Trẻ có một số kỹ năng trải nghiệm, tự phục vụ phù hợp với độ tuổi nhà trẻ.	1	
	TỔNG SỐ ĐIỂM	20	

NHẬN XÉT CHUNG

Ưu điểm:

.....
.....
.....
.....

Tồn tại:

.....
.....
.....
.....

Tổng điểm:/20

Xếp loại:.....

Giỏi từ: 16 – 20đ, Khá từ: 14– dưới 16đ

Ngọc Lâm, ngày tháng năm 2024

Giám khảo

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON SƠN CA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN CHẤM VÀ XÉT DUYỆT
BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CSND GIÁO DỤC TRẺ

Tên biện pháp:.....

.....

Tác giả:.....Chức vụ :.....

Môn (hoặc Lĩnh vực):.....

TT	Nội dung	Điểm	Nhận xét
I	Điểm hình thức (2 điểm)		
1.1	Trình bày đúng qui định (Văn bản được in font unicode, cỡ chữ 14, dẫn dòng 1.2,) (1 điểm)		
2.2	Kết cấu hợp lý: Gồm 3 phần chính (đặt vấn đề, giải quyết vấn đề, kết luận). (1 điểm)		
II	Điểm nội dung (8 điểm)		
2.1	Đặt vấn đề (1 điểm): Nêu được rõ lý do lựa chọn vấn đề để giải quyết. Vấn đề đưa ra được giải quyết có tính thực tiễn, tính phổ biến,		
2.2	Giải quyết vấn đề (6 điểm) Nội dung biện pháp đảm bảo tính khoa học, có thể áp dụng được ở nhiều lớp (nhiều đơn vị). (1.5 điểm) Trình bày nêu rõ được nội dung biện pháp, cách tiến hành áp dụng vào thực tế lớp học và học sinh (hoặc nơi tiến hành nhiệm vụ). (3 điểm) Biện pháp có sự sáng tạo, đổi mới về sử dụng và đầu tư đồ dùng đồ chơi, có sự ủng hộ của phụ huynh học sinh (đối với gv) (1.5 điểm)		
2.3	Kết luận và khuyến nghị (1 điểm) Nêu được ý nghĩa của biện pháp đối với thực tiễn quản lý và giảng dạy ở nhà trường (1 điểm)		
TỔNG ĐIỂM			

Đánh giá của Ban chấm (Ghi tóm tắt những đánh giá chính):

Ưu điểm:

.....

.....

Nhược điểm:.....

.....

Tổng điểm

Xếp loại :.....

Ngày tháng năm 2024

Giám khảo

BIÊN BẢN CHẤM THI NHÂN VIÊN NUÔI DƯỠNG GIỚI

Họ và tên nhân viên:

Thực đơn.....

.....

.....

NỘI DUNG CHẤM	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM CHẤM
Phần I: Điều kiện thực hiện (5 điểm)		
- Sắp xếp trang thiết bị đồ dùng nhà bếp khoa học, gọn gàng, vệ sinh đảm bảo.	2	
- Thực hiện đúng quy trình bếp một chiều	1,5	
- Mặc trang phục nhân viên đúng qui định.	1,5	
Phần II. Thực đơn (5 điểm)		
- Thực phẩm tươi ngon, đảm bảo VSATTP.	0,5	
- Thực phẩm phong phú theo mùa, phù hợp với trẻ.	0,5	
- Thực đơn dự thi được áp dụng thường xuyên tại trường	1	
- Tỷ lệ cân đối giữa các chất P:L:G: + Nhà trẻ P; 13 – 20%; L: 30 – 40% (Tỷ lệ L động vật/L thực vật = 70% và 30%); G: 47 – 50% + Mẫu giáo P: 13 – 20%; L: 25 – 35%; G: 52 – 60%	1	
- Đảm bảo hàm lượng Ca, B1 + Nhà trẻ: Ca: 350mg/ngày/trẻ; B1: 0.41mg/ngày/trẻ; + Mẫu giáo: Ca: 420mg/ngày/trẻ; B1: 0,52mg/ngày/trẻ	0,5	
- Chia tỉ lệ các bữa ăn đảm bảo theo qui định của lứa tuổi (bữa chính, bữa phụ của Mẫu giáo và 2 bữa chính của Nhà trẻ).	0,5	
- Giao nhận thực phẩm đảm bảo đúng nguyên tắc, ghi chép đúng số lượng giao nhận	1	
Phần III. Kỹ thuật chế biến, phối hợp dây chuyền tổ bếp (13 điểm)		
- Sơ chế đúng kỹ thuật món dự thi	2.5	
- Chế biến phù hợp với món ăn và phù hợp với trẻ.	2.5	
- Dây truyền chế biến hợp lý, không chồng chéo	3	

- Thành phẩm ngon, màu sắc đẹp, vừa khẩu vị	2.5	
- Đảm bảo thời gian	2.5	
Phần IV. Kết quả trên trẻ (5 điểm)		
- Trẻ ăn ngon miệng	2,5	
- Trẻ ăn hết xuất	2,5	
Phần V. Món ăn tự chọn (2 điểm)		
Món ăn có thể áp dụng trong trường mầm non, phù hợp với trẻ mầm non	1	
Thành phẩm ngon, màu sắc đẹp, vừa khẩu vị	1	
TỔNG SỐ ĐIỂM	30	

(Xếp loại giỏi: 25 - 30 điểm; Xếp loại khá: 20 - dưới 25 điểm)

NHẬN XÉT CHUNG

Ưu điểm:

.....
.....
.....
.....

Tồn tại:

.....
.....
.....

Xếp loại:.....

Ngọc Lâm, ngày tháng năm 2024

Giám khảo

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON SON CA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM CHẤM THI THỰC HÀNH ĐỐI VỚI NHÂN VIÊN VĂN THƯ

Người chấm: Chức vụ:

Họ và tên nhân viên: Nhiệm vụ được phân công:

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm đạt
1	Thực hiện công tác văn thư đúng quy định .	3,0	
2	Sắp xếp lịch làm việc phù hợp, khoa học, hoàn thành công việc đúng tiến độ.	1,0	
3	Thực hiện nghiêm túc nội quy nhà trường, quy chế ngành học theo quy định.	1,0	
4	(Công tác kiêm nhiệm) Quản lý kho thực phẩm đảm bảo yêu cầu, đúng quy định.	1,0	
5	Quản lý và sử dụng tốt các mềm về công tác nhân sự, tuyển sinh, quản lý học sinh, phổ cập, kiểm định vv theo yêu cầu năm học.	3,0	
6	Giao tiếp ứng xử văn hóa, tận tình hướng dẫn phụ huynh khi đến liên hệ công việc.	1,0	
	Tổng điểm	10	

(Xếp loại giỏi: 8-> 10 điểm; Xếp loại khá: 5 -> dưới 7 điểm)

Nhận xét chung

Ưu điểm

.....
.....
.....
.....
.....

Tồn tại

.....
.....
.....

Tổng điểm:

Xếp loại :

Ngọc Lâm, ngày tháng năm 2024

Giám khảo

BẢNG ĐIỂM CHẤM THI THỰC HÀNH ĐỐI VỚI NHÂN VIÊN KẾ TOÁN

Người chấm: Chức vụ:

Họ và tên nhân viên: Nhiệm vụ được phân công:

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm đạt
1	Quản lý thu chi tài chính theo đúng quy định đầy đủ hồ sơ chứng từ rõ ràng cụ thể.	3,0	
2	Sắp xếp lịch làm việc phù hợp, khoa học, hoàn thành công việc đúng tiến độ.	1,0	
3	Thực hiện nghiêm túc nội quy nhà trường, quy chế ngành học theo quy định.	1,0	
4	Tính khẩu phần ăn đảm bảo yêu cầu, đúng quy định, đủ định lượng Kalo và cân đối các chất.	3,0	
5	Quản lý và sử dụng tốt các mền về công tác nuôi dưỡng, tài chính, quản lý tài sản trong nhà trường.	1,0	
6	Giao tiếp ứng xử văn hóa, tận tình hướng dẫn phụ huynh khi đến liên hệ công việc, thu chi vv.	1,0	
	Tổng điểm	10	

(Xếp loại giỏi: 8-> 10 điểm; Xếp loại khá: 5 -> dưới 7 điểm)

Nhận xét chung

Ưu điểm

.....
.....
.....
.....
.....

Tồn tại

.....
.....
.....

Tổng điểm:.....

Xếp loại :

Ngọc Lâm, ngày tháng năm 2024

Giám khảo

BẢNG ĐIỂM CHẤM THI THỰC HÀNH NHÂN VIÊN Y TẾ

Người chấm: Chức vụ:

Họ và tên nhân viên: Nhiệm vụ được phân công:

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm đạt
1	Kỹ năng sơ cứu các tai nạn thường gặp: hóc sặc dị vật, bông, trẻ vấp ngã.	3,0	
	Chăm sóc trẻ bị ốm: sốt cao, đau bụng, chảy máu cam vv tại trường.	2,0	
2	Quản lý và sử dụng thuốc và các đồ dùng dụng cụ y tế học đường đúng quy định.	2,0	
3	Thực hiện nghiêm túc nội quy nhà trường, quy chế ngành học theo quy định.	1,0	
4	Quản lý hồ sơ chăm sóc sức khỏe của GV, HS, hồ sơ công tác y tế học đường đúng quy định	1,0	
5	Giao tiếp ứng xử văn hóa, tận tình hướng dẫn phụ huynh, GV trong công tác thu, chi, công tác bảo hiểm.	1,0	
	Tổng điểm	10	

(Xếp loại giỏi: 8-> 10 điểm; Xếp loại khá: 5 -> dưới 7 điểm)

Nhận xét chung

Ưu điểm

.....

.....

.....

.....

Tồn tại

.....

.....

Tổng điểm:.....

Xếp loại:

Ngọc Lâm, ngày tháng năm 2024

Giám khảo